

DANH SÁCH GHI ĐIỂM THI LẠI
Học Kỳ 1 - Năm Học 11-12

Lớp: TC10KETD (Kế toán Thủ Đức)
Môn Học Toán cao cấp C2 (202115-12)
CBGD

STT	Mã SV	Họ Và Tên	S.Tô	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên
1	10223212	ĐÀO LÊ TUẤN ANH	1		5	1 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
2	10223218	DƯƠNG THỊ NGỌC BÍCH	1		8	2 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
3	10223162	CHU THỊ CHUNG			✓	3 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
4	10223163	HỒ NGUYỄN THẾ CUÔNG			✓	4 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
5	10223164	HUỲNH NGUYỄN DUNG			✓	5 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
6	10223167	NGUYỄN THỊ MỸ DUNG			✓	6 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
7	10223217	NGUYỄN THỊ HỒNG GẮM	1		6	7 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
8	10223171	PHẠM NHƯỘC GẮM			✓	8 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
9	10223172	ĐINH SỸ GIANG			✓	9 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
10	10223213	NGUYỄN ĐÌNH NHƯ HẢI			✓	10 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
11	10223176	ĐẶNG HIẾU HIỀN			✓	11 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
12	10223177	LÊ THỊ HOA			✓	12 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
13	10223178	BÀO HÒA			✓	13 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
14	10223186	HOÀNG THỊ KIM LUYẾN	1		5	14 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
15	10223187	MAI THỊ THANH NGÀ			✓	15 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
16	10223189	LÊ THỊ BÍCH PHƯƠNG			✓	16 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
17	10223190	LƯU THỊ QUYỀN			✓	17 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
18	10223193	NGUYỄN LÊ ÁI THANH	1		5	18 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
19	10223194	HOÀNG VĂN THÀNH			✓	19 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
20	10223197	TRẦN THỊ THƠ			✓	20 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
21	10223199	NGUYỄN THỊ BÍCH THÚY			✓	21 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
22	10223198	BÙI THỊ MỘNG THÚY			✓	22 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
23	10223201	PHÙNG THỊ CẨM TIỀN	1		5	23 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
24	10223205	TRẦN TỔ UYÊN			✓	24 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
25	10223207	NGUYỄN THỊ VÂN			✓	25 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
26						26 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
27						27 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
28						28 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
29						29 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
30						30 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
31						31 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
32						32 (V) (C) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)

Số bài: 6 Số tờ: 6 Cán bộ coi thi 1&2 Duyệt của Trưởng Bộ môn Cán bộ chấm thi 1&2 Ngày 22 tháng 5 năm 2022

Tr. S. NGÔ THIÊN